

Số: 01/2024/QĐST-VDS

Y..., ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Nhật Trung.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hồng Huệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2023, về yêu cầu “*Tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2024/QĐST-VDS ngày 27 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị Q, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm 14, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị B, sinh năm 1949; địa chỉ: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 11/12/2023, bản tự khai và tại phiên họp chị Trần Thị Q là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Bố đẻ chị là ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950, mẹ đẻ chị là bà Phạm Thị B, sinh năm 1949, ông bà kết hôn vào năm 1970 tại UBND xã K, huyện Y. Sau khi kết hôn đến năm 1973, ông Q1 và bà B sinh ra chị và cả gia đình cùng sinh sống tại xóm 19, xã K, huyện Y. Bố mẹ chị làm nông nghiệp quanh năm nên chỉ ở quê không đi đâu. Tuy nhiên đến năm 1975, không biết vì lý do gì bố chị là ông Trần Văn Q1 đã bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay đã được 49 năm, không có tin tức, không liên lạc gì với gia đình và cũng không về địa phương lần nào. Gia đình và chị đã tìm kiếm khắp nơi, để hỏi thăm tin tức của ông Q1 nhưng vẫn không có kết quả. Chị đã tìm kiếm thông tin ông Q1 qua bạn bè, người thân hai bên nội ngoại và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam để tìm kiếm ông Trần Văn Q1 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Q1. Vì vậy chị đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; nơi cư trú cuối cùng: xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mất tích theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị B trình bày: Bà và ông Trần Văn Q1 lấy nhau có đăng ký kết hôn vào năm 1970 tại UBND xã K, huyện Y. Năm 1973, bà sinh được chị Trần Thị Q, gia đình bà cùng sinh sống và làm nông nghiệp để nuôi con tại xóm 19, xã K, huyện Y. Vào khoảng cuối năm 1975, khi sáng ra ông Q1 vẫn đi làm đồng như mọi ngày, nhưng đến tối không thấy ông Q1 về và không có tin tức gì. Gia đình bà đã tìm kiếm khắp mọi nơi, đã báo chính quyền địa phương nhưng cũng không có kết quả. Nay bà xác định bà và ông Q1 chỉ có một người con chung là chị Trần Thị Q ngoài ra ông bà không có con nuôi cũng không ai có con riêng. Bố chồng bà là cụ Trần Văn H, mẹ chồng là cụ Phạm Thị H đều đã chết, anh trai ông Q1 là ông Trần Văn H, chị gái là bà Trần Thị K đều đã chết, anh em ruột chỉ còn có mình ông Q1, nhưng nay không biết tin tức ở đâu. Nay chị Q yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn Q1 mất tích, bà nhất trí và đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng quy định; việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Điều 149; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Q, tuyên bố ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mất tích. Chị Trần Thị Q phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về nội dung: Ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại: xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Ông Q1 bỏ đi biệt tích từ năm 1975 cho đến nay đã 49 năm, nhưng ông Q1 không trở về địa phương lần nào, ông Q1 đi đâu, làm gì không ai biết. Chị Q và bà B đã cùng với gia đình, tìm kiếm ông Q1 nhiều nơi nhưng không có thông tin gì về ông Q1 hiện ở đâu và còn sống hay đã chết. Nay chị Q yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn Q1 mất tích.

[3] Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của chị Q, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương cho thấy ông Q1 có hộ khẩu tại địa phương và ông Q1 đã

bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1975 cho đến nay, không trở về địa phương lần nào, hiện không có thông tin gì về ông Q1. Tòa án đã ra Quyết định số 01/2024/QĐ-TA ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Trần Văn Q1 và đăng tin tìm kiếm ông Trần Văn Q1 trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOVAMS) trong 03 ngày liên tiếp (các ngày 24, 25 và 26/01/2024); trên Báo Công lý đăng tin ba số liên tiếp (ra ngày 19, 24 và ngày 26/01/2024); đăng tin tìm kiếm ông Trần Văn Q1 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình, đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Tuy nhiên cho đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức của ông Trần Văn Q1. Nay chị Q và bà B là vợ ông Q1 cùng chính quyền địa phương đều xác định hiện tại không có tin tức gì của ông Q1 kể từ thời gian bỏ đi cho tới nay.

[4] Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự quy định: "Khi một người biệt tích từ 02 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích..."

Như vậy từ những chứng cứ và đánh giá nêu trên, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Q, về việc tuyên bố ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; nơi cư trú cuối cùng: xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mất tích.

[5] Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm: Chị Q là người yêu cầu nên phải chịu số tiền 3.000.000 đồng là khoản tiền chi phí đăng tin mà chị đã nộp theo hóa đơn GTGT số 00000116 ngày 22/01/2024 của báo Công lý; hóa đơn GTGT số 00000053 ngày 22/01/2024 của Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOVAMS).

[6] Chị Trần Thị Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 370, 371, 372, 385; 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Trần Thị Q.

1. Tuyên bố ông Trần Văn Q1, sinh năm 1950; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mất tích.

2. Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm: Chị Trần Thị Q phải chịu số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) mà chị Q đã nộp để chi phí đăng tin theo hóa đơn GTGT số 00000116 ngày 22/01/2024 của báo Công lý; hóa đơn GTGT số 00000053 ngày 22/01/2024 của Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOVAMS). Chị Trần Thị Q đã nộp đủ.

3. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào

số tiền tạm ứng lệ phí chi Q đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/ 0001572 ngày 19/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Chị Trần Thị Q đã nộp đủ.

Chị Trần Thị Q, bà Phạm Thị B có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y,
- Người yêu cầu; Người liên quan;
- UBND xã K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Nhật Trung